

## TRUYỆN XƯA

### *Forget Me Not*



~~~~~ Cđ mỗi lần nghe Giao Linh cất lên lời ca buồn “Hôm nay tôi trở về thăm trường cũ, nhiều nét đẹp đã thay, bạn cũ đâu rồi...” Lòng tôi lại dâng lên một niềm cảm xúc day dứt dào. Tôi nhớ trường xưa đã điết!! Ngôi trường làng bé nhỏ, Cô, Thầy, bạn bè thân thiết của tôi thiếu lại hi vọng ra đời nét trong tôi. Ngôi trường thuở trước của tôi mang tên Trưng Bắc, cùng tên với làng của chúng tôi, nơi quy tụ dân của các tỉnh miền Bắc và miền Trung vào đây lập nghiệp.

Trường tôi tọa lạc trên một ngọn đồi nhỏ, nằm giữa ấp Hà Đông và Nghệ Tĩnh. Công trường khá đẹp có bậc tam cấp đi lên. Hai bên công trường trồng hai dãy anh đào quanh năm xanh tốt. Mặc dù trường có công chính nhưng rất hiếm khi chúng tôi đến trường bằng công trường này. Học sinh phía Hà Đông thường đến bằng con đường mòn bên tay phải, dân Nghệ Tĩnh chúng

tôi đi theo lối mòn bên trái. Có lúc tôi đã quên bẵng là truyện mình cũng có một công trình xinh đẹp, không thua kém những truyện ngoài tí nh. Truyện thật nhỏ, cả truyện chỉ có năm tập học. Có hai dãy tập. Một dãy bằng ván, tập phân chia làm ba tập: tập Năm, tập Tư và tập Ba. Dãy kia được xây sau này chia làm ba phòng, một cho tập Nhì, một cho tập Nhất... ở giữa hai tập học là văn phòng.

Kể làm sao hết những kỷ niệm buồn vui của tôi với ngôi trường cũ. Nhớ tôi tròn miệng cười a những bài học vui lòng, nhớ để lại cho tôi những kỷ niệm để nào quên!! Thầy Viên dạy tập Năm, đi đứng chầm chạp, nói năng ôn hòa. Khi đám học trò nhao nhao, dành nhau tranh luận mỗi khi Thầy đặt câu hỏi. Thầy lấy cây thước kẻ đập mạnh trên bàn ba tiếng là chúng tôi ngồi yên lắng nghe vòng tay nhìn lên bảng. Lên tập Tư học với Thầy Đinh Thái Anh, Thầy hỏi thấp những thật nhanh nhẹn. Học trò sợ rồi của Thầy một phép. Bàn nào không thuộc bài. Lăn đầu tiên úp mặt vào tường. Lăn thứ hai quỳ gối. Lăn thứ ba yên chí năm dài trên buồm gỗ, rồi mây Thầy để sẵn trong “ Học của khổ ” được Thầy lấy ra. Thầy gọi cao... đánh mạnh!! Lên tập Ba tôi được học với Cô Hiền. Cô thật hiền lành, dễ thương. Về dạy được ba tháng, cô phải đi nơi khác. Tiến cô đi, chúng tôi, ai nấy đều đều rúc khóc, Cô cũng cảm động khóc theo. Những giọt nước mắt của chúng tôi cũng không giữ chân cô lại được. Thầy Hiền ở truyện đưa Thầy Anh lên dạy tập Ba. Tập hai có Thầy Bưu Hậu đến nhận nhiệm vụ, thay thế Thầy Anh.

Năm tập Nhì tôi được học với Thầy Nguyễn Quang Đình, Thầy người Bắc, gia đình bài bản hay. Nhớ Thầy truyện chúng tôi thêm nhiều kỷ niệm. Thầy làm ban văn nghệ, dạy chúng tôi ca hát. Chúng tôi được đi lên hát ở Đài phát thanh trong chương trình “Tiếng hát học sinh ”. Mỗi lúc đi thu thanh là đi cho chúng tôi khoe với bạn bè: “Chúng tôi được đi câu thang hình xoay tròn ốc nè!. Các bạn biết không Đài phát thanh cao gì là cao!. Chúng tôi được thấy chiếc đàn thật to và cao, dăm cao gấp mấy lần tuổi mình làm đó!” Các bạn tôi tròn mắt thán phục, ai cũng tiếc là không được ở trong Ban văn nghệ truyện. Thầy Đình mang đến ngọn gió mới cho truyện, thì ngọn gió tình yêu cũng thổi đến Thầy. Trong những lần đi tập văn nghệ ở nhà Liên, Thầy đã gặp chị Loan, chị của Liên, để rồi...Thầy vui vẻ ca bài “ Ô hay truyện tình yêu lại... ” và cuối cùng... Thầy được làm chú rể của Hà Đông. Hôm đám cưới Thầy ca đám học trò nhao chạy đến nhà cô Loan nhìn cô dâu, chú rể xứng xứng trong bộ áo dài khăn đóng làm lễ gia tiên. Riêng bạn tập Nhì chúng tôi đưa nào cũng hạnh phúc khi thấy Thầy mình được làm chú rể. Ôi cái tuổi học trò sao mà hồn nhiên đến vậy!

Lên tập Nhất tôi học với Cô Lê Thị Pháo, vào thu ấy hiếm có cô giáo nào đến truyện với trang phục Tây phương. Thế nhưng cô tôi ngoài những chiếc áo dài eo thon, thướt tha, thì những thoa học cô cũng mặc jupe thật “ mode ”. Người dân chúng tôi quanh năm làm vườn, chân lấm tay bùn hiếm khi ăn mặc tươm tất, huống gì ăn mặc kiêu hãnh theo lối Tây, nên truyện hay gọi tên cô là “cô giáo tân thời”. Cô dạy hay, kiến thức cô rất rộng. Chúng tôi học hỏi cô rất nhiều, tuy nhiên cô rất nghiêm và cũng rất...dở dòn. Những học sinh học, học giỏi cũng

phạt thẳng tay. Vào thời đó, chúng tôi bị một kỳ luật thật khắt khe: “Kỳ luật trên đầu roi”. Chúng tôi không được bài cũng bị đánh, đánh lên cũng bị đánh, trốn học cũng bị đánh... Cũng may suốt thời gian Tiểu học tôi chưa bị đánh bao giờ, tôi luôn là học sinh giỏi, tháng nào cũng được ghi tên lên bảng Danh dự của lớp

Trái với thầy cô trong trường hay phạt học sinh bằng roi vọt. Thầy Hiền ở trường cũ chúng tôi hiền vô cùng. Thầy hiền lành đức độ giống như tên của Thầy: Bùi Đức Diên. Thầy chưa bao giờ đánh một học sinh nào. Các học sinh phạm lỗi nào được đưa lên văn phòng. Thầy chỉ đưa phân tích những sai trái của các em rồi cho về. Vào những sáng thứ hai chào cờ, Thầy luôn dặn dò chúng tôi, lời lẽ ân cần như lời của một người cha nhân hậu con cái: “Các con phải cố gắng học, mỗi người góp một bàn tay giúp cho trường mình sạch sẽ, xinh đẹp...” Có bao giờ bạn nhìn thấy một người thầy, một vị Hiền ở trường đã dùng một chiếc cây dài, có gắn đinh nhọn đi vòng quanh sân trường nhặt những mảnh giấy rơi rải vào thùng rác của Hành động của Thầy là một bài đạo đức mà chúng tôi tiếp thu nhanh nhất. Chúng tôi đã ngoan ngay việc xả rác bãi... Bài học ngày xưa đã thấm trong tôi cho đến bây giờ. Tôi sẽ thấy thật có lỗi khi bỏ qua một mảnh giấy nhỏ công cộng mà mình không tìm cách bỏ vào thùng rác. Thầy Hiền ở trường cũ tôi hiền lành quá, gần gũi với chúng tôi quá nên tôi yêu kính thầy Hiền ở trường vô cùng!

Thuở đó, chúng tôi đi học một ngày hai buổi. Buổi sáng từ tám giờ rưỡi đến mười một giờ. Buổi chiều từ hai giờ đến bốn giờ rưỡi. Các bạn xa, xóm Đa Thiển hoặc khu Số Bốn qua học. Học xong mang theo cơm canh, củ khoai, củ sắn... hoặc cơm vắt để ăn tại trường. Nhà tôi cách trường chỉ vài ba phút nhưng thi thoảng cũng năn nỉ mẹ cho ăn tại nhà. Được phép, tôi mừng như được đi cắm trại vui. Chúng tôi mang khăn trải bàn, bày thức ăn ra bãi cỏ sau trường, rồi cùng ăn chung. Ăn xong bày ra chén: u mo, rau, củ, chuyên theo, ô quan... hoặc tìm đến hàng anh đào ngoài công viên, tìm cây nào râm mát nhất... ngồi dưới bóng cây tìm tâm sự. Có hôm chúng tôi lên lên cha mẹ tìm văn phòng xem Thầy Hiền ở trường ăn trưa. Chúng tôi ngạc nhiên vô cùng Thầy cũng ăn cơm vắt muối mè như chúng tôi. Thấy chúng tôi lấp ló của. Thầy không rầy còn hỏi chúng tôi: “Các con có muốn uống nước thì vào đây, Thầy có cà phê trà, uống vào mà uống.”

Trải qua nhiều năm xa trường cũ. Kỳ niệm vẫn đây ấp trong tôi. Tháng trước Tham gia Hội Bùi Thị Xuân -Trên Hoàng Đạo ở Canada, ngồi bên cạnh một anh Trần Hoàng Đa. Anh hỏi tôi:

- Đà Lạt, em ở đâu vậy?

- Đà, em ở ấp Ngh Tỉnh

Anh ngạc nhiên vui mừng:

- Còn anh, dân Hà Đông đây này!

- Thế anh cho em biết anh con ai? ở khu nào?

Chúng tôi riu rít nhắc lại chuyện xưa. Ai dè, ông anh Trần Hùng Đạo ấy cũng là học sinh trường Trung Bắc và còn là bạn của anh Hai tôi. “Xa quê hàng ngàn dặm cố tri,” chúng tôi nói chuyện thoải mái vui vẻ và... ngôi trường làng bé nhỏ của chúng tôi là đề tài nói hoài không hết của hai người.

“Trường em, bên đồi thông xanh dầu yêu, nơi yêu dấu muôn đời. Em thiết tha bao người trường em... Đây Trung Bắc trường em, chung sống những ngày êm êm, cho lòng em như không nguội...” Bài hát đoàn ca của trường thế nào vẫn làm tôi nhớ mãi, nhớ mãi không nguội. Nhớ trường xưa. Nhớ Thầy cô, nhớ bạn bè... người còn, kẻ mất. Tôi vẫn mỗi một ngày đứng trước sân, đứng trước sân thăm ngôi trường cũ để ngâm ngợi ca: “Hôm nay, trường lại nhiều khuôn mặt mới. Trường cũ còn đây, bạn cũ đâu rồi.” Ôi trường xưa yêu dấu! Có biết rằng ta rất nhớ người không?!

***Forget Me Not Dalat***

